

Số: 59 /KH-ĐHV

Nghệ An, ngày 06 tháng 7 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học

Thực hiện Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 15/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học và Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ đại học hệ vừa làm vừa học như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện chương trình đào tạo đại học hệ vừa làm vừa học hiện hành phù hợp với Sứ mạng, Tâm nhìn và Triết lý giáo dục của Nhà trường, Khung trình độ quốc gia Việt Nam, chuẩn nghề nghiệp và Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 15/03/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học.

##### 2. Yêu cầu

Chương trình đào tạo đại học hệ vừa làm vừa học có cùng số tín chỉ và số lượng học phần với chương trình đào tạo hệ chính quy; tăng số lượng học phần tự chọn hệ vừa làm vừa học để đáp ứng nhu cầu đa dạng của học viên và thuận lợi trong việc chuyển đổi và công nhận tín chỉ đã học ở các chương trình đào tạo khác; tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin để triển khai dạy học, tạo điều kiện cho học viên chủ động tự học trên hệ thống LMS của Nhà trường.

#### II. NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH

1. Khối lượng tín chỉ chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học bằng hệ đào tạo chính quy nhưng thời gian đào tạo dài hơn tối thiểu 20% tính theo học kỳ (10 học kỳ đối với hệ cử nhân 126 tín chỉ và 12 học kỳ đối với hệ kỹ sư 150 tín chỉ), cộng với khối lượng kiến thức giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành với quy định chung như sau:

- Các môn Lý luận chính trị: 11 tín chỉ (5 học phần) gồm các học phần:

- + Triết học Mác - Lênin: 3 tín chỉ
- + Kinh tế Chính trị Mác - Lênin: 2 tín chỉ
- + Chủ nghĩa xã hội khoa học: 2 tín chỉ
- + Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: 2 tín chỉ
- + Tư tưởng Hồ Chí Minh: 2 tín chỉ

- Thực tập cuối khóa: 5 tín chỉ

- Học phần cuối khóa (hoặc đồ án): 10 tín chỉ (2 học phần).



2. Chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học dùng chung cho các hệ tuyển sinh từ trung học phổ thông và liên thông từ các chương trình đào tạo khác (trung cấp, cao đẳng và đại học).

3. Chương trình đào tạo được xây dựng trên nguyên tắc có thể công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy từ chương trình đào tạo trước của người học được miễn trừ đối chiếu với 3 mức chuyển:

- Công nhận, chuyển đổi toàn bộ chương trình (nhưng số tín chỉ công nhận chuyển đổi không vượt quá 50% của chương trình hiện hành);

- Công nhận, chuyển đổi theo nhóm học phần (đại cương, khối ngành,...);

- Công nhận, chuyển đổi theo từng học phần.

4. Mỗi chương trình đào tạo có từ 4-6 nhóm học phần tự chọn (đối với hệ đào tạo 126 tín chỉ) hoặc 5-8 nhóm học phần tự chọn (đối với hệ đào tạo 150 tín chỉ). Các học phần tự chọn được phân kỳ thuận lợi cho việc công nhận tín chỉ và miễn trừ đối với các chương trình đã học trước.

5. Chương trình đào tạo được kết cấu có thể chuyển đổi, công nhận tín chỉ liên thông như sau:

TT	Đối tượng	Số tín chỉ phải học	Số tín chỉ tối đa được miễn trừ	Tổng số tín chỉ theo CTĐT
1	Đối tượng tốt nghiệp THPT (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	126	0	126
2	Đối tượng tốt nghiệp THPT (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	150	0	150
3	Liên thông trung cấp lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	75	51	126
4	Liên thông trung cấp lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	85	65	150
5	Liên thông cao đẳng lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	63	63	126
6	Liên thông cao đẳng lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	75	75	150
7	Liên thông đại học khác (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	63	63	126
8	Liên thông đại học khác (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	75	75	150

Đối với chương trình liên thông của một số ngành gần, khác ngành hoặc có số tín chỉ chuyển đổi thấp hơn mức miễn trừ, Hội đồng đào tạo (cấp 2) xem xét yêu cầu học bổ sung một số học phần (trong chương trình đào tạo vừa làm vừa học) để đảm bảo đủ khối lượng kiến thức, kỹ năng của chương trình đào tạo như sau:

- Đối tượng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp ngành gần: 10 - 15 tín chỉ;

- Đối tượng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp khác ngành: 16 - 20 tín chỉ;

- Đối tượng tốt nghiệp cao đẳng ngành gần: 8 - 12 tín chỉ;



- Đối tượng tốt nghiệp cao đẳng khác ngành: 13 - 16 tín chỉ.

#### 6. Thời gian đào tạo

TT	Đối tượng	Thời gian (năm)	Số học kỳ thực học	Học kỳ thực tập và học phần cuối khóa
1	Đối tượng tốt nghiệp THPT (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	5	9	1
2	Đối tượng tốt nghiệp THPT (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	6	11	1
3	Liên thông trung cấp lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	3	5	1
4	Liên thông trung cấp lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	3,5	6	1
5	Liên thông cao đẳng lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	2	3	1
6	Liên thông cao đẳng lên đại học (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	2,5	4	1
7	Liên thông đại học khác (tương ứng với đào tạo chính quy 4 năm)	2	3	1
8	Liên thông đại học khác (tương ứng với đào tạo chính quy 5 năm)	2,5	4	1

### III. YÊU CẦU SẢN PHẨM

1. Chương trình chi tiết có nội dung như chương trình đào tạo chính quy nhưng phương thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá điều chỉnh theo yêu cầu ở Mục I.2 nêu trên.

2. Khung chương trình đào tạo và chương trình chi tiết hệ vừa làm vừa học được bộ môn nghiệm thu đáp ứng các yêu cầu chuyên môn theo quy định.

### IV. THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Khung chương trình đào tạo hoàn thành trước ngày 30/7/2021.

2. Chương trình chi tiết hoàn thành trước ngày 30/8/2021.

3. Các học phần do đơn vị khác đảm nhận: Đơn vị chủ quản chủ động trao đổi, thống nhất những học phần đưa vào khung chương trình, số tín chỉ, đảm bảo tính khoa học và thực tiễn.

4. Sau khi nhà trường ban hành chương trình đào tạo, các khoa, viện triển khai biên soạn chương trình chi tiết để áp dụng từ khóa 62 (tuyển sinh từ năm 2021).

### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Trung tâm Giáo dục thường xuyên

Chủ trì việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học, có nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo.

- Hướng dẫn các khoa, viện triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp kết quả và tham mưu ban hành Chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học mới phù hợp với Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 15/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## 2. Các khoa, viện

- Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo hệ vừa làm vừa học mà đơn vị đang đảm nhiệm.

- Nộp hồ sơ về trường (qua Trung tâm Giáo dục thường xuyên, bản cứng có chữ ký của Trưởng đơn vị, bản mềm gửi về địa chỉ email: [dungbv@vinhuni.edu.vn](mailto:dungbv@vinhuni.edu.vn)) theo thời hạn nêu trên.

Nhà trường yêu cầu các trưởng khoa, viện và trưởng các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện đúng kế hoạch./.

### Nơi nhận:

- Các khoa viện;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- BBT website, iOffice;
- Lưu: HCTH, GDTX.

KT. HIỆU TRƯỞNG ✓  
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
  
 TS. Trần Bá Tiên